

Số: 221 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Dự án 7 - Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: từ năm 2023 đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2023;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc về việc quy định gia trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2415/QĐ-BYT ngày 05/9/2022 của Bộ Y tế về việc Ban hành hướng dẫn thực hiện Dự án 7 - Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 (gọi tắt là Chương trình MTQG DTTS&MN), giai đoạn I: 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 11/11/2021 của UBND thành phố Hà Nội thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Thông báo số 738/TB-UBND ngày 17/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội Kết luận của UBND Thành phố về Kế hoạch Thực hiện Dự án 7 - Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: từ năm 2023 đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Dự án 7 - Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: từ năm 2023 đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHUYÊN MÔN

1. Mục tiêu chung

Cải thiện sức khỏe của người dân tộc thiểu số về thể chất, tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ; tăng cường công tác y tế cơ sở để đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc có chất lượng, hiện đại về sức khỏe, dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em; tiếp tục không chế, tiến tới loại bỏ dịch bệnh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (sau đây viết tắt là vùng ĐBDTTS&MN).

2. Mục tiêu cụ thể

- Tăng cường công tác y tế cơ sở để đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe hiện đại. Tiếp tục không chế, tiến tới loại bỏ dịch bệnh ở vùng ĐBDTTS&MN.

- Cải thiện sức khỏe của người dân tộc thiểu số về thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ.

- Tăng cường phổ biến kiến thức và thực hành trong chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em; hỗ trợ tăng cường việc khám thai định kỳ và hỗ trợ y tế cho phụ nữ trước, trong và sau khi sinh con.

- Hỗ trợ tăng cường dinh dưỡng trong 1000 ngày đầu đời và trẻ em suy dinh dưỡng vùng ĐBDTTS&MN.

3. Chỉ tiêu cụ thể đến năm 2025

- Hỗ trợ đào tạo bác sỹ Chuyên khoa I, Chuyên khoa II và sinh viên ngành điều dưỡng, các ngành thuộc nhóm ngành Kỹ thuật Y học cho các huyện nghèo, khó khăn, vùng ĐBDTTS&MN.

- Không có vi rút bại liệt hoang dại.

- 85% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần năm tại các xã thuộc vùng ĐBDTTS&MN.

- Trên 95% phụ nữ có thai được khám thai ít nhất 4 lần trong 3 thời kỳ của thai kỳ.

- Trên 99,9% phụ nữ sinh con ở cơ sở y tế hoặc có sự giúp đỡ của cán bộ y tế.

- Duy trì tỷ suất tử vong mẹ dưới 10 ca trên 100.000 trẻ đẻ sống.

- Duy trì tỷ suất tử vong trẻ dưới 1 tuổi dưới 4‰.
- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể gầy còm ở trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 3%.
- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi xuống còn 11,5%.
- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở trẻ em dưới 5 tuổi xuống còn 6,8%.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi triển khai

Trên địa bàn 13 xã thuộc 04 huyện vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô Hà Nội gồm:

- Huyện Ba Vì: xã Khánh Thượng, xã Minh Quang, xã Ba Vì, xã Ba Trại, xã Tân Lĩnh, xã Vân Hòa, xã Yên Bài.
- Huyện Thạch Thất: xã Yên Trung, xã Yên Bình, xã Tiên Xuân.
- Huyện Quốc Oai: xã Phú Mãn, xã Đông Xuân.
- Huyện Mỹ Đức: xã An Phú.

2. Đối tượng

- Người dân tại vùng ĐBDTTS&MN, đặc biệt là phụ nữ mang thai, bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi, nam nữ thanh niên, cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ.

- Cán bộ y tế, dân số; nhân viên Trung tâm y tế huyện; nhân viên trạm y tế xã, viên chức dân số xã; nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên dân số, cộng tác viên dinh dưỡng; cô đỡ thôn bản.

- Người chăm sóc trẻ.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến hết năm 2025.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nội dung 1: Xây dựng và phát triển y tế cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- Đầu tư cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị thiết yếu cho Trung tâm y tế huyện vùng đồng bằng dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô Hà Nội thực hiện theo Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 11/11/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

- Đào tạo nhân lực y tế cho các huyện nghèo và cận nghèo vùng khó khăn:

+ Hỗ trợ đào tạo bác sĩ chuyên khoa cấp I cho bác sĩ đã tốt nghiệp được tuyển dụng làm việc tại các cơ sở y tế thuộc các xã vùng ĐBDTTS&MN.

+ Hỗ trợ đào tạo bác sĩ chuyên khoa cấp I cho bác sĩ đã tốt nghiệp, có hộ khẩu thường trú thuộc các xã vùng ĐBDTTS&MN.

+ Hỗ trợ đào tạo cử nhân điều dưỡng, cử nhân các ngành thuộc nhóm ngành Kỹ thuật Y học cho các sinh viên đã trúng tuyển ngành điều dưỡng, các ngành thuộc nhóm ngành Kỹ thuật y học trình độ đại học, có hộ khẩu thường trú thuộc các vùng ĐBDTTS&MN.

- Hỗ trợ chuyên gia kỹ thuật về trạm y tế xã.

- Đào tạo y học gia đình cho nhân viên trạm y tế xã.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện và báo cáo.

2. Nội dung 2: Nâng cao chất lượng dân số vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Đáp ứng nhu cầu chăm sóc, nâng cao sức khỏe người dân, nhất là người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số: triển khai đồng bộ các hoạt động của Kế hoạch Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 19/4/2018, tập trung vào các hoạt động:

+ Tăng cường truyền thông, giáo dục thay đổi hành vi về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

+ Xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

+ củng cố, hoàn thiện hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám chữa bệnh cho người cao tuổi.

+ Xây dựng và phổ biến mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi.

+ Các hoạt động đáp ứng ngày càng đầy đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe dài hạn của người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng và trong cơ sở chăm sóc sức khỏe tập trung.

+ Xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, khuyến khích doanh nghiệp hỗ trợ, tổ chức, cá nhân tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

+ Hỗ trợ, tạo điều kiện cho người cao tuổi được tự chăm sóc sức khỏe, tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao và nâng cao sức khỏe tinh thần cộng đồng.

3. Nội dung 3: Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ - trẻ em nhằm giảm tử vong bà mẹ, tử vong trẻ em, nâng cao tầm vóc, thể lực người dân tộc thiểu số

Đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ - trẻ em nhằm giảm tử vong bà mẹ, tử vong trẻ em, nâng cao tầm vóc, thể lực người dân tộc thiểu số: triển khai đồng bộ các hoạt động y tế hàng năm về chăm sóc sức khỏe sinh sản, cải thiện dinh dưỡng trẻ em; các hoạt động theo nội dung Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 20/7/2020 của UBND Thành phố triển khai Chương trình “Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời nhằm phòng chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam” trên địa bàn thành phố Hà Nội, tập trung vào các hoạt động bao gồm:

- Tham gia hội thảo chuyên đề triển khai các nội dung chuyên môn về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em; hội thảo rà soát việc thực hiện các mục tiêu và nội dung chuyên môn về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em.

- Tham dự tập huấn, tổ chức tập huấn, triển khai các hoạt động hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho các tuyến; đánh giá và báo cáo định kỳ việc thực hiện các can thiệp về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em.

- Chăm sóc dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời cho bà mẹ - trẻ nhỏ lồng ghép trong chăm sóc trước, trong và sau sinh; nuôi con bằng sữa mẹ trong 06

tháng đầu; ăn bổ sung hợp lý cho trẻ dưới 02 tuổi; định kỳ theo dõi tăng trưởng và phát triển của trẻ nhằm nâng cao tầm vóc, thể lực người dân tộc thiểu số:

+ Tổ chức các lớp tập huấn về chăm sóc dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ y tế người cung cấp dịch vụ tại các tuyến.

+ Giám sát tình trạng dinh dưỡng, bổ sung vi chất dinh dưỡng cho trẻ em dưới 02 tuổi và phụ nữ mang thai, phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề dinh dưỡng trong tình trạng khẩn cấp.

+ củng cố và hoàn thiện mạng lưới chuyên trách và cộng tác viên dinh dưỡng ở thôn/bản vùng ĐBDTTS&MN: đào tạo chuyên trách dinh dưỡng, cộng tác viên dinh dưỡng thôn bản; hỗ trợ kinh phí cộng tác viên dinh dưỡng thôn, bản.

- Chăm sóc sức khỏe, giảm tử vong bà mẹ, trẻ em:

+ Phối hợp tổ chức điều tra tử vong mẹ, tử vong sơ sinh ở các vùng ĐBDTTS&MN theo hướng dẫn của Trung ương.

+ Thực hiện thẩm định tử vong mẹ theo quy định.

+ Phối hợp tổ chức điều tra, đánh giá năng lực người đỡ đẻ.

- Tăng cường công tác truyền thông về phòng chống suy dinh dưỡng đối với trẻ em dưới 5 tuổi.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện và báo cáo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn Ngân sách Nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị; các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch liên quan khác theo quy định của pháp luật về luật Ngân sách Nhà nước.

- Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo thực hiện Kế hoạch trên địa bàn Thành phố.

- Chỉ đạo Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình Thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chủ động tổ chức thực hiện đối với nội dung 2 - Nâng cao chất lượng dân số vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố làm đơn vị đầu mối triển khai nội dung 3 - Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ - trẻ em nhằm giảm tử vong bà mẹ, tử vong trẻ em, nâng cao tầm vóc, thể lực người dân tộc thiểu số theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc Thành phố, các Sở, ngành, UBND các huyện và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Triển khai lồng ghép với các Chương trình, Đề án, Kế hoạch có liên quan nhằm đạt hiệu quả cao nhất. Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo UBND Thành phố.

2. Ban Dân tộc Thành phố

Phối hợp với Sở Y tế tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Ban Dân tộc Thành phố, Sở Tài chính, Sở Y tế và các sở, ngành liên quan cân đối, điều tiết nguồn hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, bố trí vốn hàng năm tổ chức thực hiện Kế hoạch theo quy định.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, báo cáo UBND Thành phố cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp Thành phố theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách Thành phố.

5. Ủy ban nhân dân các huyện Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Mỹ Đức

- Ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện Dự án trên địa bàn đến năm 2025 và hàng năm; trong đó chủ động phối hợp với Sở Y tế xây dựng các nhiệm vụ cụ thể đảm bảo đạt được chỉ tiêu Kế hoạch đề ra, tránh chồng chéo, trùng lặp với các nhiệm vụ do Sở Y tế chủ trì triển khai trên địa bàn quản lý.

- Phối hợp tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp.

- Chủ động cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành, phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, UBND Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị trực tiếp thực hiện dự án trong Kế hoạch và UBND các huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Mỹ Đức nghiêm túc triển khai thực hiện. Định kỳ 6 tháng, năm có báo cáo tình hình kết quả thực hiện Kế hoạch và khó khăn vướng mắc về Ban Dân tộc thành phố và các sở: Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố. ✓ ✓

Nơi nhận:

- Bộ Y tế: ✓
- Chủ tịch UBND Thành phố:
- Các đ/c PCT UBND TP:
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư:
- Ban Dân tộc Thành phố:
- UBND các huyện Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Mỹ Đức:
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T, Huyện KT, KGVX, NC, KTTT:
- Lưu: VT, KGVX. 4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thu Hà